
Bản án số: 93/2021/HS-ST
Ngày: 02 – 3 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan – Nguyên cán bộ Hội liên hiệp phụ nữ thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Linh – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Phan Tiến D, sinh năm: 1983 tại Hà Nam.

Hộ khẩu thường trú: Số 77, tổ 18, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tài xế; giới tính: nam; trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phan Hữu K và bà Nguyễn Thị Y; Bị cáo có vợ tên Bùi Thị P và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 30/10/2020 được thay đổi biện pháp pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”.

Bị hại: Anh Hoàng Hải L, sinh ngày 08/10/2003.

Địa chỉ: Số 7 khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 7 khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

1/ Anh Hoàng Huy Hải, sinh năm 1997

2/ Ông Nguyễn Văn Ngân, sinh năm 1974

3/ Ông Đinh Công Nguyên, sinh năm 1965

(Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, bị hại và những người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/8/2020, do có mâu thuẫn từ trước trong việc tranh chấp đất đai, bà Nguyễn Thị Y (là mẹ của bị cáo D) đến nhà ông Đinh Công Ng và bà Nguyễn Thị L (vợ ông Ng), tại địa chỉ số 11, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa để nói chuyện thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này, bà L gọi điện thoại cho Phan Tiến D đến để đưa bà Y về.

Nhận được điện thoại của bà L, khoảng 05 phút sau, D đến đưa bà Y về. Bà Y nói với D trong lúc cãi nhau thì bà Y bị ông Ng vịn tay làm cho tay của bà bị đau. Do đã có uống rượu trước đó nên D bực tức xông vào dùng tay đâm 01 cái vào mặt ông Ng. Thấy ông Ng bị đánh nên anh Nguyễn Tiến T và anh Lê Cao Thh (hàng xóm của ông Ng) can ngăn dẫn đến hai bên tiếp tục xảy ra xô xát, vật lộn qua lại làm D bị chảy máu mũi. D chạy về nhà lấy 01 con dao dài khoảng 19cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng sắt đầu nhọn dài 07cm, quay lại địa điểm trên để tìm những người đã đánh D. Khi đến cổng nhà ông Ng thì D gặp anh Hoàng Hải L và Hoàng Huy H (anh trai L) đang đứng chơi trước cửa nhà số 07, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa. D nghĩ rằng anh H chính là người đã đánh D nên D dùng dao xông lại đâm anh H nhưng không trúng, anh H dùng tay không chống trả lại D. D tiếp tục xông tới dùng dao để đâm anh H, anh L thấy vậy nên chạy lại can ngăn, lúc này D cầm dao đâm 02 nhát trúng vào vùng ngực trái, phải của anh L, gây thương tích. Sau đó, D cầm dao bỏ về nhà, còn anh L được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

*Vật chứng của vụ án:

- 01 con dao dài khoảng 19cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại có đầu nhọn dài 7cm, do D sử dụng gây thương tích cho anh L.

- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết màu đỏ nghi là máu, thu giữ của Phan Tiến D.

*Tại Bản kết luận giám định số 0705/TgT/2020 ngày 21/8/2020 của Giám định viên Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của anh Hoàng Hải L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tồn thương tràn dịch tràn khí màng phổi phải hiện đang còn ống dẫn lưu (Áp dụng Chương 3, mục III.2). Tỷ lệ: 16%

- Tồn thương tràn khí tràn dịch màng phổi trái hiện đang còn ống dẫn lưu (Áp dụng Chương 3, mục III.2). Tỷ lệ: 16%

- Tồn thương nhu mô thùy trên phổi phải (Áp dụng Chương 3, mục IV.1). Tỷ lệ: 06%

- Vết mổ khoang liên sườn 5 bên phải kích thước 12x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Vết thương ngực trái kích thước 1,5x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%

- Vết mổ dẫn lưu màng phổi trái kích thước 02x0,4cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%

- Vết thương ngực phải (nách phải) kích thước 02x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%

- Vết mổ dẫn lưu ngực phải kích thước 02x0,4cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hoàng Hải L - 2003 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 37% (Ba mươi bảy phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Phan Tiến D đã bồi thường cho bị hại Hoàng Hải L số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSBH ngày 12/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phan Tiến D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, tại trước nhà số 07, khu phố 5A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, do bị cáo có cãi vã, xô xát với ông Đinh Công Ng, Nguyễn Tiến T và Lê Cao Th. Do nhầm tưởng anh Hoàng Hải L là người đánh bị cáo nên bị cáo Phan Tiến D đã sử dụng 01 con dao dài khoảng 19cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 7cm có đầu nhọn đâm vào vùng ngực gây thương tích cho anh Hoàng Hải L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37%. Như vậy, hành vi của bị cáo D đã

cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong cho bị hại và được bị hại bãi nại, bị cáo chưa có tiền án tiền sự; có 02 con còn nhỏ, vợ bị cáo đang mang thai con thứ ba, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ bị cáo già yếu và đang bị bệnh. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[7] Về vật chứng: 01 con dao dài khoảng 19cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại có đầu nhọn dài 7cm, là hung khí D sử dụng gây án; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết màu đỏ nghi là máu bị cáo sử dụng phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong và bị hại đã bãi nại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo **Phan Tiến D** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phan Tiến D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/8/2020 đến ngày 30/10/2020.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 19cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại có đầu nhọn dài 7cm; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh có dính nhiều vết màu đỏ nghi là máu (theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

- Bị cáo; bị hại (2);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

- VKSND thành phố Biên Hòa (1);
- Cơ quan CSĐT công an TP. Biên Hòa (1);
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Hường

